

Số: 4383/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt trình độ tiếng Anh chuẩn đầu ra đối với sinh viên ĐHCQ chương trình tiếng Anh bán phần (CLC) khóa 13 và CTĐT Đặc biệt nộp chứng chỉ đợt tháng 09, tháng 10 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 658/QĐ-NHNN ngày 04/4/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 311/TB-ĐHNH, ngày 31/03/2021 về việc áp dụng chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho các chương trình đại học chính quy chương trình chất lượng cao;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo;

Xét chứng chỉ Anh văn sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt trình độ tiếng Anh chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo đối với 132 sinh viên đại học chính quy chương trình tiếng Anh bán phần (CLC) Khóa 13 và CTĐT Đặc biệt.

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3: để th/ hiện;
- Phòng KT&ĐBCL;
- Lưu: VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN (CHẤT LƯỢNG CAO) KHÓA 13
VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT KHÓA 2 ĐẠT TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA
THÁNG 9, THÁNG 10 NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số : 4383 /QĐ-ĐHNH, ngày 14 / 11 /2025 của Hiệu Trưởng
Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh)*

STT	Mã sinh viên★	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh	
						IELTS	Cambridge
1	050313250006	Phan Hữu Tâm	An	05/12/2007	HQ13-MAG02	X	
2	050113250029	Lê Bảo Vân	Anh	12/09/2007	HQ13-BAF06	X	
3	050113250027	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	24/02/2007	HQ13-BAF20	X	
4	050313250020	Nguyễn Phương	Anh	18/03/2007	HQ13-MAG08	X	
5	050113250072	Phạm Đình Bảo	Anh	25/11/2007	HQ13-BAF01	X	
6	050313250040	Phan Nguyễn Gia	Bảo	01/01/2007	HQ13-MAG06	X	
7	050113250096	Lê Gia	Bảo	22/11/2007	HQ13-BAF02	X	
8	050113250113	Lê Nguyễn Bảo	Châu	15/10/2007	HQ13-BAF13	X	
9	050113250124	Trương Khánh	Chi	11/12/2007	HQ13-BAF14	X	
10	050313250048	Trần Dương Mỹ	Chi	13/05/2007	HQ13-MAG06	X	
11	050513250033	Hoàng Trung	Dân	30/06/2007	HQ13-ACC01	X	
12	050713250102	Danh Huỳnh Quốc	Đạt	15/05/2007	HQ13-EL01	X	
13	050313250075	Nguyễn Như Hoàng	Đức	28/09/2007	HQ13-MAG07	X	
14	050113250142	Lê Yến Thùy	Dung	12/06/2007	HQ13-BAF01	X	
15	050113250155	Phạm Hùng	Dũng	08/10/2007	HQ13-BAF11	X	
16	050213250009	Dương Trí	Dũng	03/12/2007	HQ13-MIS01	X	
17	050113250174	Nguyễn Thị Phương	Duyên	15/06/2007	HQ13-BAF06	X	
18	050113250220	Lê Phương	Giang	08/08/2007	HQ13-BAF08	X	
19	150402250011	Phạm Thanh	Hà	16/09/2007	HQ13-BBE02	X	
20	050113250231	Lê Võ Hồng	Hà	07/06/2007	HQ13-BAF02	X	
21	050113250234	Phạm Như	Hà	28/10/2007	HQ13-BAF15	X	
22	050713250016	Nguyễn Trường	Hải	07/06/2007	HQ13-EL01	X	
23	050113250240	Lại Tấn	Hải	25/10/2007	HQ13-BAF03	X	
24	150402250016	Võ Gia	Hân	23/03/2007	HQ13-BBE01	X	
25	050813250005	Huỳnh Khả	Hân	08/01/2007	HQ13-INE01	X	
26	050113250262	Dương Gia	Hân	12/06/2007	HQ13-BAF03	X	
27	050113250292	Thoòng Gia	Hân	22/06/2007	HQ13-BAF10	X	
28	050513250064	Lê Trúc Gia	Hân	28/12/2007	HQ13-ACC01	X	
29	050313250090	Nguyễn Đỗ Ngọc	Hân	07/08/2007	HQ13-MAG02	X	
30	050513250075	Lưu Hoàng Minh	Hiền	12/01/2007	HQ13-ACC05	X	
31	050313250099	Nguyễn Trung	Hiếu	29/12/2007	HQ13-MAG01	X	
32	050113250311	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	24/10/2007	HQ13-BAF15	X	
33	050113250316	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	10/01/2007	HQ13-BAF18	X	
34	050113250327	Bùi Thị	Hoanh	23/01/2007	HQ13-BAF24	X	
35	050313250113	Nguyễn Lữ Gia	Hưng	03/06/2007	HQ13-MAG06	X	
36	050113250367	Nguyễn Đào Mai	Hương	09/03/2007	HQ13-BAF13	X	
37	050513250087	Hồ Lan	Hương	20/09/2007	HQ13-ACC04	X	
38	050113250372	Nguyễn Việt	Hương	30/10/2007	HQ13-BAF16	X	
39	050113250376	Trần Minh	Kha	16/11/2007	HQ13-BAF03	X	
40	050313250120	Phạm Nguyễn Duy	Khang	13/04/2007	HQ13-MAG07	X	
41	050113250381	Lê Thái	Khang	30/04/2007	HQ13-BAF05	X	
42	050113250389	Trần Vũ Duy	Khang	04/02/2007	HQ13-BAF03	X	
43	050113250379	Đào Minh	Khang	16/03/2007	HQ13-BAF17	X	
44	050113250398	Phan Xuân	Khánh	15/05/2007	HQ13-BAF08	X	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh	
						IELTS	Cambridge
45	050113250409	Nguyễn Quốc	Khoa	21/04/2007	HQ13-BAF04	X	
46	050113250411	Phạm Nguyễn Đăng	Khoa	01/12/2007	HQ13-BAF06	X	
47	050113250421	Trần Minh	Khôi	22/06/2007	HQ13-BAF05	X	
48	050113250427	Nguyễn Ngọc	Khuê	16/11/2007	HQ13-BAF02	X	
49	050113250426	Bành Trần Mai	Khuê	20/01/2007	HQ13-BAF22	X	
50	050213250027	Bành Đức Trung	Kiên	28/02/2007	HQ13-MIS01	X	
51	050113250463	Võ Phạm Hoàng	Lan	21/11/2007	HQ13-BAF10	X	
52	050713250025	Nguyễn Thị Hồng	Liên	13/07/2007	HQ13-EL01	X	
53	050213250028	Nguyễn Thị Thủy	Linh	11/12/2007	HQ13-MIS01	X	
54	050113250498	Nguyễn Thị Phương	Linh	31/03/2007	HQ13-BAF15	X	
55	050113250493	Nguyễn Hà Trúc	Linh	19/07/2007	HQ13-BAF03	X	
56	050313250150	Phạm Hoàng Ngọc	Linh	09/08/2007	HQ13-MAG04	X	
57	050513250111	Hồ Lê Hoàng	Long	17/02/2007	HQ13-ACC05	X	
58	050113250520	Nguyễn Phúc Gia	Long	28/08/2007	HQ13-BAF06	X	
59	050813250023	Phạm Hà	Ly	18/11/2007	HQ13-INE01	X	
60	050113250555	Nguyễn Gia	Mẫn	20/08/2007	HQ13-BAF24	X	
61	050313250160	Bùi Chu	Minh	07/11/2007	HQ13-MAG03	X	
62	050513250121	Lê	Minh	16/08/2006	HQ13-ACC04	X	
63	050113250559	Châu Nguyệt	Minh	30/12/2007	HQ13-BAF12	X	
64	050313250162	Huỳnh Đỗ Nhật	Minh	16/03/2007	HQ13-MAG01	X	
65	050813250030	Lê Thị Diễm	My	23/11/2007	HQ13-INE01	X	
66	050313250170	Trần Thị Thảo	My	25/05/2007	HQ13-MAG07	X	
67	050813250029	Hà Nguyễn Trà	My	12/04/2007	HQ13-INE01	X	
68	050713250031	Huỳnh Thị Thảo	My	28/12/2006	HQ13-EL02	X	
69	050513250125	Trương Dương Ngọc	My	09/04/2007	HQ13-ACC04	X	
70	050813250034	Nguyễn Huỳnh Ly	Na	04/09/2007	HQ13-INE02	X	
71	050313250181	Phan Huỳnh Khánh	Ngân	20/12/2007	HQ13-MAG06	X	
72	150402250039	Vương Thị Kim	Ngân	24/04/2007	HQ13-BBE01	X	
73	050213250036	Vũ Ngọc Thy	Ngân	05/07/2007	HQ13-MIS01	X	
74	050513250134	Nguyễn Huỳnh Minh	Ngân	09/09/2007	HQ13-ACC03	X	
75	050113250657	Phan Nguyễn Phương	Nghi	14/09/2007	HQ13-BAF01	X	
76	050313250188	Nguyễn Phương	Nghi	18/07/2007	HQ13-MAG05	X	
77	050513250141	Lưu Khánh	Ngọc	09/11/2007	HQ13-ACC06	X	
78	050113250701	Trương Hoàng Bảo	Ngọc	17/12/2007	HQ13-BAF09	X	
79	050213250040	Võ Thị Minh	Ngọc	08/04/2007	HQ13-MIS02	X	
80	050313250202	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	01/03/2007	HQ13-MAG02	X	
81	050813250042	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14/10/2007	HQ13-INE02	X	
82	050113250740	Đào Phương Thảo	Nhi	19/10/2007	HQ13-BAF19	X	
83	050113250748	Lê Quỳnh	Nhi	08/07/2007	HQ13-BAF14	X	
84	050113250759	Nguyễn Mai Quỳnh	Nhi	19/05/2007	HQ13-BAF06	X	
85	050113250787	Đinh Hồ Quỳnh	Như	30/07/2007	HQ13-BAF23	X	
86	050113250781	Đoàn Tuyết	Nhung	10/05/2007	HQ13-BAF15	X	
87	050113250805	Nguyễn Ngọc Hoàng	Oanh	04/01/2007	HQ13-BAF23	X	
88	050113250834	Phạm Hoàng	Phúc	20/01/2007	HQ13-BAF05	X	
89	050113250829	Huỳnh Ngọc Gia	Phúc	11/10/2007	HQ13-BAF13	X	
90	050313250247	Trương Đặng Ái	Phương	16/10/2007	HQ13-MAG02	X	
91	050313250243	Lý Thái An	Phương	26/04/2007	HQ13-MAG01	X	
92	050813250051	Võ Nguyễn Linh	Phương	21/11/2007	HQ13-INE02	X	
93	050113250865	Lê Hoàng	Quân	06/12/2007	HQ13-BAF04	X	
94	050113250873	Trần Thị Ngọc	Quý	25/08/2007	HQ13-BAF20	X	

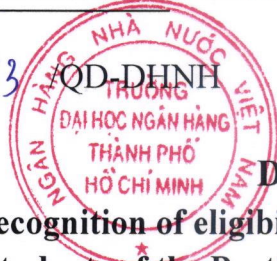
STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng Chỉ Tiếng Anh	
						IELTS	Cambridge
95	050813250053	Hoàng Thị Ngọc	Quyên	23/05/2007	HQ13-INE02	X	
96	050713250049	Nguyễn	Quỳnh	25/09/2007	HQ13-EL02	X	
97	050313250263	Trần Ngọc Bảo	Tâm	12/01/2007	HQ13-MAG06	X	
98	050113250922	Tất Thái Thanh	Tâm	12/02/2007	HQ13-BAF05	X	
99	050513250198	Nguyễn Lê Phương	Tâm	14/02/2007	HQ13-ACC04	X	
100	050113250925	Nguyễn Minh Quốc	Thái	19/02/2007	HQ13-BAF15	X	
101	050313250268	Nguyễn Tiến	Thành	06/09/2007	HQ13-MAG07	X	
102	050713250104	Võ Huỳnh Nhật	Thảo	15/08/2007	HQ13-MAG07	X	
103	050513250222	Lê Minh	Thư	03/04/2007	HQ13-ACC02	X	
104	050813250064	Nguyễn Thành Trọng	Thức	24/06/2007	HQ13-INE02	X	
105	050113251042	Nguyễn Thanh Hoài	Thương	26/01/2007	HQ13-BAF20	X	
106	050513250215	Đỗ Thị Phương	Thùy	14/09/2007	HQ13-ACC05	X	
107	050113250987	Trần Nguyễn Phương	Thùy	20/11/2007	HQ13-BAF03	X	
108	050513250230	Phạm Trần Mai	Thy	25/11/2007	HQ13-ACC02	X	
109	050313250304	Nguyễn	Thy	20/05/2007	HQ13-MAG08	X	
110	050113251048	Liêu Phạm Anh	Thy	02/09/2007	HQ13-BAF02	X	
111	050513250231	Trần	Tiền	07/02/2007	HQ13-ACC04	X	
112	050813250068	Nguyễn Phạm Khánh	Trân	15/06/2007	HQ13-INE02	X	
113	050513250247	Huỳnh Ngọc	Trân	06/09/2007	HQ13-ACC02	X	
114	050513250248	Nguyễn Bảo	Trân	04/05/2007	HQ13-ACC03		X
115	050813250067	Huỳnh Bạch Thái Trân	Trân	17/09/2007	HQ13-INE02	X	
116	050313250338	Trần Nguyễn Bảo	Trân	12/12/2007	HQ13-MAG06	X	
117	050113251076	Đoàn Phạm Thảo	Trang	13/07/2007	HQ13-BAF20	X	
118	050113251150	Nguyễn Thị Minh	Trinh	22/11/2007	HQ13-BAF11	X	
119	050213250073	Nguyễn Vũ Phương	Trinh	14/04/2007	HQ13-MIS02	X	
120	050113251158	Nguyễn Ngọc Thuỷ	Trúc	12/08/2007	HQ13-BAF04	X	
121	050813250069	Võ Chí	Trung	04/02/2007	HQ13-INE02	X	
122	050513250259	Nguyễn	Tú	11/04/2007	HQ13-ACC02	X	
123	050513250275	Nguyễn Thảo	Vi	17/08/2007	HQ13-ACC02	X	
124	050113251233	Trương Đức	Vinh	06/02/2007	HQ13-BAF14	X	
125	050113251244	Hồ Huỳnh Hoàng	Vy	31/10/2007	HQ13-BAF09	X	
126	050713250071	Dương Tường	Vy	06/10/2007	HQ13-EL01	X	
127	050113251241	Đinh Ngọc	Vy	05/08/2007	HQ13-BAF11	X	
128	050713250079	Vũ Ngọc Thảo	Vy	10/11/2007	HQ13-EL02	X	
129	050313250384	Nguyễn Huỳnh Thúy	Vy	11/01/2007	HQ13-MAG08	X	
130	050213250080	Nguyễn Hoài Hà	Vy	30/04/2007	HQ13-MIS01	X	
131	050313250399	Phạm Thị Như	Ý	05/02/2007	HQ13-MAG07	X	
132	050313250401	Huỳnh Ngô Phương	Yên	10/01/2007	HQ13-MAG02	X	

Tổng: 132 sinh viên

No.: 4383

QD-DHNN

Ho Chi Minh City, 14 November, 2025



DECISION

Regarding the recognition of eligibility to study specialized English for full-time undergraduate students of the Partial English Training Program (High-Quality) Intake 13 and Special Training Program (STP) who submitted certificates in September and October 2025

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

Pursuant to Resolution No. 658/QĐ-NHNN dated April 4, 2024, of the Governor of the State Bank of Vietnam, on the "Stipulation of functions, tasks, powers, and organizational structure of Ho Chi Minh University of Banking";

Pursuant to Resolution No. 159/NQ-HUB-UC dated September 16, 2024, of the Chairman of the University Council, on the promulgation of the Regulation on the functions, tasks, powers, and organizational structure of units under and directly affiliated with Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Decision No. 466/QĐ-HUB dated February 28, 2024, by the Rector, on the promulgation of the Regulation on the organization and management of undergraduate training at Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Decision No. 1070/QĐ-HUB dated April 24, 2024, by the Rector, on the promulgation of the Regulation on the organization and implementation of high-quality training programs, partial English programs, and special undergraduate programs at Ho Chi Minh University of Banking;

Pursuant to Notice No. 311/TB-HUB dated March 31, 2021, regarding the application of the foreign language output standard for full-time undergraduate high-quality programs;

Pursuant to Decision No. 1075/QĐ-HUB dated May 8, 2019, by the Rector, on the promulgation of the Regulation on score management on the Training Management Software System;

At the request of the Head of the Office of Academic Affairs,

DECIDES:

Article 1. To recognize the attainment of the English output standard according to the training program for 132 full-time undergraduate students of the Partial English Training Program (High-Quality) Intake 13 and Special Training Program (STP).

(List attached)

Article 2. Relevant units shall coordinate implementation in accordance with Decision No. 1075/QĐ-HUB dated May 8, 2019, by the Rector on the promulgation of the Regulation on score management on the Training Management Software System.



Article 3. The Chief of General Administration Office, Head of the Department of Training Management, Head of the Department of Testing and Quality Assurance, and the students named in Article 1 are responsible for implementing this Decision.

Recipients:

- As Article 3;
- Department of Testing and Quality Assurance;
- Save: DAA, GAO.

RECTOR

(Signed)

Assoc. Prof., Dr. Nguyen Duc Trung



LIST OF FULL-TIME UNDERGRADUATE STUDENTS OF THE PARTIAL ENGLISH TRAINING PROGRAM (HIGH-QUALITY) INTAKE 13 AND SPECIAL TRAINING PROGRAM INTAKE 2 ATTAINING THE ENGLISH OUTPUT STANDARD IN SEPTEMBER AND OCTOBER 2025

(Issued together with Decision No.: 4383 /QĐ-ĐHNH, dated 14 / 11 /2025 by the Rector)

No.	Student ID *	Last name		Date of Birth	Class	Certificate	
						IELTS	Cambridge
1	050313250006	Phan Hữu Tâm	An	05/12/2007	HQ13-MAG02	X	
2	050113250029	Lê Bảo Vân	Anh	12/09/2007	HQ13-BAF06	X	
3	050113250027	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	24/02/2007	HQ13-BAF20	X	
4	050313250020	Nguyễn Phương	Anh	18/03/2007	HQ13-MAG08	X	
5	050113250072	Phạm Đình Bảo	Anh	25/11/2007	HQ13-BAF01	X	
6	050313250040	Phan Nguyễn Gia	Bảo	01/01/2007	HQ13-MAG06	X	
7	050113250096	Lê Gia	Bảo	22/11/2007	HQ13-BAF02	X	
8	050113250113	Lê Nguyễn Bảo	Châu	15/10/2007	HQ13-BAF13	X	
9	050113250124	Trương Khánh	Chi	11/12/2007	HQ13-BAF14	X	
10	050313250048	Trần Dương Mỹ	Chi	13/05/2007	HQ13-MAG06	X	
11	050513250033	Hoàng Trung	Dân	30/06/2007	HQ13-ACC01	X	
12	050713250102	Danh Huỳnh Quốc	Đạt	15/05/2007	HQ13-EL01	X	
13	050313250075	Nguyễn Như Hoàng	Đức	28/09/2007	HQ13-MAG07	X	
14	050113250142	Lê Yến Thùy	Dung	12/06/2007	HQ13-BAF01	X	
15	050113250155	Phạm Hùng	Dũng	08/10/2007	HQ13-BAF11	X	
16	050213250009	Dương Trí	Dũng	03/12/2007	HQ13-MIS01	X	
17	050113250174	Nguyễn Thị Phương	Duyên	15/06/2007	HQ13-BAF06	X	
18	050113250220	Lê Phương	Giang	08/08/2007	HQ13-BAF08	X	
19	150402250011	Phạm Thanh	Hà	16/09/2007	HQ13-BBE02	X	
20	050113250231	Lê Võ Hồng	Hà	07/06/2007	HQ13-BAF02	X	
21	050113250234	Phạm Như	Hà	28/10/2007	HQ13-BAF15	X	
22	050713250016	Nguyễn Trường	Hải	07/06/2007	HQ13-EL01	X	
23	050113250240	Lại Tấn	Hải	25/10/2007	HQ13-BAF03	X	
24	150402250016	Võ Gia	Hân	23/03/2007	HQ13-BBE01	X	
25	050813250005	Huỳnh Khả	Hân	08/01/2007	HQ13-INE01	X	
26	050113250262	Dương Gia	Hân	12/06/2007	HQ13-BAF03	X	
27	050113250292	Thoòng Gia	Hân	22/06/2007	HQ13-BAF10	X	
28	050513250064	Lê Trúc Gia	Hân	28/12/2007	HQ13-ACC01	X	
29	050313250090	Nguyễn Đỗ Ngọc	Hân	07/08/2007	HQ13-MAG02	X	
30	050513250075	Lưu Hoàng Minh	Hiền	12/01/2007	HQ13-ACC05	X	
31	050313250099	Nguyễn Trung	Hiếu	29/12/2007	HQ13-MAG01	X	
32	050113250311	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	24/10/2007	HQ13-BAF15	X	
33	050113250316	Nguyễn Thị Khánh	Hòa	10/01/2007	HQ13-BAF18	X	
34	050113250327	Bùi Thị	Hoanh	23/01/2007	HQ13-BAF24	X	
35	050313250113	Nguyễn Lữ Gia	Hung	03/06/2007	HQ13-MAG06	X	
36	050113250367	Nguyễn Đào Mai	Hương	09/03/2007	HQ13-BAF13	X	
37	050513250087	Hồ Lan	Hương	20/09/2007	HQ13-ACC04	X	
38	050113250372	Nguyễn Việt	Hương	30/10/2007	HQ13-BAF16	X	
39	050113250376	Trần Minh	Kha	16/11/2007	HQ13-BAF03	X	
40	050313250120	Phạm Nguyễn Duy	Khang	13/04/2007	HQ13-MAG07	X	
41	050113250381	Lê Thái	Khang	30/04/2007	HQ13-BAF05	X	
42	050113250389	Trần Vũ Duy	Khang	04/02/2007	HQ13-BAF03	X	

43	050113250379	Đào Minh	Khang	16/03/2007	HQ13-BAF17	X	
44	050113250398	Phan Xuân	Khánh	15/05/2007	HQ13-BAF08	X	
45	050113250409	Nguyễn Quốc	Khoa	21/04/2007	HQ13-BAF04	X	
46	050113250411	Phạm Nguyễn Đăng	Khoa	01/12/2007	HQ13-BAF06	X	
47	050113250421	Trần Minh	Khôi	22/06/2007	HQ13-BAF05	X	
48	050113250427	Nguyễn Ngọc	Khuê	16/11/2007	HQ13-BAF02	X	
49	050113250426	Bành Trần Mai	Khuê	20/01/2007	HQ13-BAF22	X	
50	050213250027	Bành Đức Trung	Kiên	28/02/2007	HQ13-MIS01	X	
51	050113250463	Võ Phạm Hoàng	Lan	21/11/2007	HQ13-BAF10	X	
52	050713250025	Nguyễn Thị Hồng	Liên	13/07/2007	HQ13-EL01	X	
53	050213250028	Nguyễn Thị Thủy	Linh	11/12/2007	HQ13-MIS01	X	
54	050113250498	Nguyễn Thị Phương	Linh	31/03/2007	HQ13-BAF15	X	
55	050113250493	Nguyễn Hà Trúc	Linh	19/07/2007	HQ13-BAF03	X	
56	050313250150	Phạm Hoàng Ngọc	Linh	09/08/2007	HQ13-MAG04	X	
57	050513250111	Hồ Lê Hoàng	Long	17/02/2007	HQ13-ACC05	X	
58	050113250520	Nguyễn Phúc Gia	Long	28/08/2007	HQ13-BAF06	X	
59	050813250023	Phạm Hà	Ly	18/11/2007	HQ13-INE01	X	
60	050113250555	Nguyễn Gia	Mẫn	20/08/2007	HQ13-BAF24	X	
61	050313250160	Bùi Chu	Minh	07/11/2007	HQ13-MAG03	X	
62	050513250121	Lê	Minh	16/08/2006	HQ13-ACC04	X	
63	050113250559	Châu Nguyệt	Minh	30/12/2007	HQ13-BAF12	X	
64	050313250162	Huỳnh Đỗ Nhật	Minh	16/03/2007	HQ13-MAG01	X	
65	050813250030	Lê Thị Diễm	My	23/11/2007	HQ13-INE01	X	
66	050313250170	Trần Thị Thảo	My	25/05/2007	HQ13-MAG07	X	
67	050813250029	Hà Nguyễn Trà	My	12/04/2007	HQ13-INE01	X	
68	050713250031	Huỳnh Thị Thảo	My	28/12/2006	HQ13-EL02	X	
69	050513250125	Trương Dương Ngọc	My	09/04/2007	HQ13-ACC04	X	
70	050813250034	Nguyễn Huỳnh Ly	Na	04/09/2007	HQ13-INE02	X	
71	050313250181	Phan Huỳnh Khánh	Ngân	20/12/2007	HQ13-MAG06	X	
72	150402250039	Vương Thị Kim	Ngân	24/04/2007	HQ13-BBE01	X	
73	050213250036	Vũ Ngọc Thy	Ngân	05/07/2007	HQ13-MIS01	X	
74	050513250134	Nguyễn Huỳnh Minh	Ngân	09/09/2007	HQ13-ACC03	X	
75	050113250657	Phan Nguyễn Phương	Nghi	14/09/2007	HQ13-BAF01	X	
76	050313250188	Nguyễn Phương	Nghi	18/07/2007	HQ13-MAG05	X	
77	050513250141	Lưu Khánh	Ngọc	09/11/2007	HQ13-ACC06	X	
78	050113250701	Trương Hoàng Bảo	Ngọc	17/12/2007	HQ13-BAF09	X	
79	050213250040	Võ Thị Minh	Ngọc	08/04/2007	HQ13-MIS02	X	
80	050313250202	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	01/03/2007	HQ13-MAG02	X	
81	050813250042	Nguyễn Thị Yến	Nhi	14/10/2007	HQ13-INE02	X	
82	050113250740	Đào Phương Thảo	Nhi	19/10/2007	HQ13-BAF19	X	
83	050113250748	Lê Quỳnh	Nhi	08/07/2007	HQ13-BAF14	X	
84	050113250759	Nguyễn Mai Quỳnh	Nhi	19/05/2007	HQ13-BAF06	X	
85	050113250787	Đinh Hồ Quỳnh	Như	30/07/2007	HQ13-BAF23	X	
86	050113250781	Đoàn Tuyết	Nhung	10/05/2007	HQ13-BAF15	X	
87	050113250805	Nguyễn Ngọc Hoàng	Oanh	04/01/2007	HQ13-BAF23	X	
88	050113250834	Phạm Hoàng	Phúc	20/01/2007	HQ13-BAF05	X	
89	050113250829	Huỳnh Ngọc Gia	Phúc	11/10/2007	HQ13-BAF13	X	
90	050313250247	Trương Đặng Ái	Phương	16/10/2007	HQ13-MAG02	X	
91	050313250243	Lý Thái An	Phương	26/04/2007	HQ13-MAG01	X	
92	050813250051	Võ Nguyễn Linh	Phương	21/11/2007	HQ13-INE02	X	

HÀ
TRƯỞNG
XÁC NGÃ
ẢNH P
CHỈ M

93	050113250865	Lê Hoàng	Quân	06/12/2007	HQ13-BAF04	X	
94	050113250873	Trần Thị Ngọc	Quý	25/08/2007	HQ13-BAF20	X	
95	050813250053	Hoàng Thị Ngọc	Quyên	23/05/2007	HQ13-INE02	X	
96	050713250049	Nguyễn	Quỳnh	25/09/2007	HQ13-EL02	X	
97	050313250263	Trần Ngọc Bảo	Tâm	12/01/2007	HQ13-MAG06	X	
98	050113250922	Tất Thái Thanh	Tâm	12/02/2007	HQ13-BAF05	X	
99	050513250198	Nguyễn Lê Phương	Tâm	14/02/2007	HQ13-ACC04	X	
100	050113250925	Nguyễn Minh Quốc	Thái	19/02/2007	HQ13-BAF15	X	
101	050313250268	Nguyễn Tiến	Thành	06/09/2007	HQ13-MAG07	X	
102	050713250104	Võ Huỳnh Nhật	Thảo	15/08/2007	HQ13-MAG07	X	
103	050513250222	Lê Minh	Thư	03/04/2007	HQ13-ACC02	X	
104	050813250064	Nguyễn Thành Trọng	Thức	24/06/2007	HQ13-INE02	X	
105	050113251042	Nguyễn Thanh Hoài	Thương	26/01/2007	HQ13-BAF20	X	
106	050513250215	Đỗ Thị Phương	Thùy	14/09/2007	HQ13-ACC05	X	
107	050113250987	Trần Nguyễn Phương	Thùy	20/11/2007	HQ13-BAF03	X	
108	050513250230	Phạm Trần Mai	Thy	25/11/2007	HQ13-ACC02	X	
109	050313250304	Nguyễn	Thy	20/05/2007	HQ13-MAG08	X	
110	050113251048	Liêu Phạm Anh	Thy	02/09/2007	HQ13-BAF02	X	
111	050513250231	Trần	Tiền	07/02/2007	HQ13-ACC04	X	
112	050813250068	Nguyễn Phạm Khánh	Trân	15/06/2007	HQ13-INE02	X	
113	050513250247	Huỳnh Ngọc	Trân	06/09/2007	HQ13-ACC02	X	
114	050513250248	Nguyễn Bảo	Trân	04/05/2007	HQ13-ACC03		X
115	050813250067	Huỳnh Bạch Thái Trân	Trân	17/09/2007	HQ13-INE02	X	
116	050313250338	Trần Nguyễn Bảo	Trân	12/12/2007	HQ13-MAG06	X	
117	050113251076	Đoàn Phạm Thảo	Trang	13/07/2007	HQ13-BAF20	X	
118	050113251150	Nguyễn Thị Minh	Trình	22/11/2007	HQ13-BAF11	X	
119	050213250073	Nguyễn Vũ Phương	Trình	14/04/2007	HQ13-MIS02	X	
120	050113251158	Nguyễn Ngọc Thuỷ	Trúc	12/08/2007	HQ13-BAF04	X	
121	050813250069	Võ Chí	Trung	04/02/2007	HQ13-INE02	X	
122	050513250259	Nguyễn	Tú	11/04/2007	HQ13-ACC02	X	
123	050513250275	Nguyễn Thảo	Vi	17/08/2007	HQ13-ACC02	X	
124	050113251233	Trương Đức	Vinh	06/02/2007	HQ13-BAF14	X	
125	050113251244	Hồ Huỳnh Hoàng	Vy	31/10/2007	HQ13-BAF09	X	
126	050713250071	Dương Tường	Vy	06/10/2007	HQ13-EL01	X	
127	050113251241	Đinh Ngọc	Vy	05/08/2007	HQ13-BAF11	X	
128	050713250079	Vũ Ngọc Thảo	Vy	10/11/2007	HQ13-EL02	X	
129	050313250384	Nguyễn Huỳnh Thúy	Vy	11/01/2007	HQ13-MAG08	X	
130	050213250080	Nguyễn Hoài Hà	Vy	30/04/2007	HQ13-MIS01	X	
131	050313250399	Phạm Thị Như	Ý	05/02/2007	HQ13-MAG07	X	
132	050313250401	Huỳnh Ngô Phương	Yên	10/01/2007	HQ13-MAG02	X	

Total: 132 students./.

